

**Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO (VIP)**

Mã CP	Ngành	SLCP lưu hành	Giá 08/04/2014	PE hiện tại	PB 2013
HSX: VIP	Vận tải và kho bãi	59.807.784	15.900 VNĐ/CP	6,83	0,95

**ĐIỂM NHẤN CƠ BẢN**

- Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO tiền thân là Công ty Vận tải Xăng dầu Đường thủy I, trực thuộc Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam. Là một trong 3 chủ tàu đầu tiên của Việt Nam được cấp giấy chứng nhận An toàn quốc tế (DOC và SMC) và là chủ tàu đầu tiên của Việt Nam được cấp giấy chứng nhận An ninh Quốc tế (ISPS).
- Năm 2013, kết quả kinh doanh tăng trưởng đột biến, mặc dù doanh thu thuần của VIP chỉ đạt hơn 785 tỷ đồng, giảm 22% so với năm 2012 nhưng nhờ chi phí giá vốn hàng bán giảm đến 27% và khoản lợi nhuận khác tăng cao gấp 8,5 lần so với năm trước đã giúp lãi ròng tăng 156%, đạt 139 tỷ đồng. Với kết quả này, VIP đã hoàn thành 17% kế hoạch kinh doanh cả năm đề ra.
- Trong năm 2013, công ty đã phê duyệt báo cáo đầu tư công trình xây dựng chuyển đổi từ Cảng Hóa dầu thành Cảng Container thuộc dự án Cụm cảng Container – Hoá dầu VIPCO tại bán đảo Đình Vũ, quận Hải An, Hải Phòng.
- Cổ đông chính của VIP là các tổ chức, tập đoàn lớn như: Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex, Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex, Halley Sicav-Halley Asian Property.
- Khối lượng cổ phiếu giao dịch trung bình 22 phiên: 752.923 cổ phiếu/ngày.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

- Cổ phiếu VIP là cổ phiếu mang yếu tố chu kỳ phù hợp với phong cách đầu tư ngắn hạn và trung hạn.
- Cổ phiếu VIP đang tích lũy ở vùng giá 15.000 – 16.500 VNĐ/cp với KLGD thấp – Đây là cơ sở mà chúng tôi dự báo cổ phiếu sẽ có phiên break out vượt đỉnh.
- Là cổ phiếu có nhiều phiên thanh khoản lớn đột biến thể hiện KLGD tích cực trong vòng 2 tháng gần đây.
- Chỉ báo kỹ thuật quan trọng đang phản ánh xu hướng tăng điểm mạnh trong các phiên tới.
- Các chỉ báo kỹ thuật khác như RSI, MACD, FastSTO đang phát tín hiệu mua vào.
- Cổ phiếu VIP đang tạo mẫu hình Cup with hand điển hình phản ánh xu hướng tăng giá ngắn hạn.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH****Vùng giá mua kỳ vọng:**

16.000 – 16.500

**Vùng giá bán kỳ vọng:**

18.000 – 24.000

**Ngưỡng cut loss: <15.000**

(đơn vị: VNĐ/cổ phiếu)

**Thời gian nắm giữ: 1 tháng****Lợi nhuận dự kiến: 20%**



**Công ty Cổ phần Vận tải  
Xăng dầu VIPCO (VIP)**

**Địa chỉ:** Tầng 8, 9, 10 – Toà  
nhà Central Tower - 43 đường  
Quang Trung, quận Hồng Bàng,  
Tp. Hải Phòng

**Điện thoại:** 84-(31) 383 86 80

**Fax:** 84-(31) 383 80 83

**Website:**

<http://www.vipco.com.vn>

**Cổ đông lớn**

Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex-Công ty 51% TNHH MTV	
Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	5,79%
Halley Sicav-Halley Asian Property	5,02%

**Chỉ tiêu tài chính 2013**

<b>Vốn hóa</b>	950,94 tỷ
<b>EPS</b>	2.345 VNĐ
<b>Giá trị sổ sách</b>	16.778 VNĐ/cp
<b>Nợ/VCSH</b>	79%
<b>Thanh toán nhanh</b>	0,7 lần
<b>ROE</b>	14%
<b>ROA</b>	8%
<b>Tăng trưởng DT</b>	-22%
<b>Tăng trưởng LNST</b>	156%
<b>Tăng trưởng EPS</b>	156%

	Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013
<b>I</b>	<b>Chỉ số chung (tỷ đồng)</b>				
1	Tổng tài sản	2.164	2.141	1.957	1.793
	Tài sản ngắn hạn	351	333	240	293
	Hàng tồn kho	97	109	98	97
	Tài sản dài hạn	1.814	1.808	1.717	1.500
2	Nợ phải trả	1.303	1.277	1.076	790
	Nợ ngắn hạn	302	402	405	267
	Nợ dài hạn	1.001	875	670	523
3	Vốn chủ sở hữu	852	855	874	996
4	Vốn điều lệ	598	598	598	598
5	Doanh thu thuần	1.416	712	1.001	785
6	Lợi nhuận gộp	246	321	172	180
7	Doanh thu tài chính	7	12	6	3
8	Chi phí tài chính	164	201	65	56
9	Lợi nhuận sau thuế	77	54	54	139
<b>II</b>	<b>Hiệu quả kinh doanh</b>				
1	Lãi gộp/Doanh thu	17%	45%	17%	23%
2	Lãi sau thuế/DT	5%	8%	5%	18%
3	Tăng trưởng DT	17%	-50%	41%	-22%
4	Tăng trưởng LNST	49%	-30%	1%	156%
5	ROA	4%	3%	3%	8%
6	ROE	9%	6%	6%	14%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu thanh khoản</b>				
1	Thanh toán hiện hành	1,2	0,8	0,6	1,1
2	Thanh toán nhanh	0,8	0,6	0,4	0,7
<b>IV</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>				
1	Nợ/Tổng tài sản	60%	60%	55%	44%
2	Nợ/Vốn chủ sở hữu	153%	149%	123%	79%
<b>V</b>	<b>Giá trị cổ phần</b>				
1	KLCPLH (triệu CP)	59,807	59,593	59,323	59,36
2	EPS (VNĐ)	1.287	905	917	2.345
3	Giá trị sổ sách (VNĐ)	14.248	14.347	14.726	16.778

**Về "Starfish Stock Pick":**

"Starfish Stock Pick" là một báo cáo nhanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Bank ("MSBS") nhằm giới thiệu cho các nhà đầu tư tham khảo các cơ hội đầu tư xuất hiện dựa trên các đánh giá và phân tích của MSBS. Chúng tôi áp dụng các phương pháp phân tích kỹ thuật để lựa chọn các cổ phiếu mà mô hình kỹ thuật xuất hiện các tín hiệu biến động giá trên 20% trong vòng 1 tháng, đồng thời hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp tiếp tục được thẩm định bằng các phương pháp phân tích cơ bản. Xin Quý nhà đầu tư lưu ý ngày phát hành báo cáo và vui lòng đọc kỹ Khuyến cáo ở trang 3 báo cáo này.





## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME BANK

### Trụ sở chính:

Tầng 1&3, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3776 5929 - Fax: (04) 3776 5928

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 7, Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3521 4299 - Fax: (08) 3914 1969

Website: [www.msbs.com.vn](http://www.msbs.com.vn)

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

**Nguyễn Mai Phương** (CFA Charter Pending) – Head of Research

Email: [phuongnm@msbs.com.vn](mailto:phuongnm@msbs.com.vn)

**Tiến sỹ Lê Đức Khánh** – Chief Economist / Head of Market Strategy

Email: [khanhld@msbs.com.vn](mailto:khanhld@msbs.com.vn)

**Đặng Trần Hải Đăng** – Head of Equity Research

Email: [dangdth@msbs.com.vn](mailto:dangdth@msbs.com.vn)

**Trịnh Thị Hồng** – Analyst

Email: [hongtt@msbs.com.vn](mailto:hongtt@msbs.com.vn)

**Chu Hoàng Nam** – Analyst

Email: [namch@msbs.com.vn](mailto:namch@msbs.com.vn)

**Để nhận các sản phẩm nghiên cứu của MSBS, vui lòng đăng ký qua email:**

[msbs\\_research@msbs.com.vn](mailto:msbs_research@msbs.com.vn)

**Để đọc trực tuyến các sản phẩm nghiên cứu và tương tác trực tiếp với MSBS, vui lòng truy cập:**

<https://facebook.com/MaritimeBankSecurities>

**Khuyến cáo:** Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của MSBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. MSBS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

MSBS có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh, với tư cách là một khách hàng sử dụng sản phẩm nghiên cứu. Trung tâm Nghiên cứu MSBS hoạt động độc lập với bộ phận Tự doanh, bộ phận Tự doanh của MSBS có thể giao dịch cho chính Công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Nhân viên của MSBS có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khuyến cáo chung với tất cả các khách hàng mà không cân nhắc khẩu vị rủi ro, năng lực rủi ro, các tiêu chí đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống và những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của MSBS. Khi sử dụng các nội dung đã được MSBS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

## KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ DANH MỤC ĐẾN THÁNG 03-2014



- Số lượng cổ phiếu khuyến nghị: **26**
- Số lượng cổ phiếu chiến thắng thị trường (VN-Index): **22**
- Số lượng cổ phiếu thua thị trường (VN-Index): **4**
- Tỷ lệ lãi cao nhất: **53% (90 ngày) ~ 212% / năm**
- Tỷ lệ lỗ cao nhất: **-2% (21 ngày) ~ -32% / năm**
- Tỷ lệ lãi bình quân: **97%/năm**

Danh mục cổ phiếu MSBS khuyến nghị															
Mã CP	Ngày phát hành báo cáo	Loại hình khuyến nghị	Giá khuyến nghị (VND)	Giá khuyến nghị TB (VND)	Thời gian đầu tư	Giá mục tiêu (VND)	Giá cắt lỗ (VND)	Ngày kết thúc khuyến nghị	Giá ngày kết thúc khuyến nghị (VND)	Giá cập nhật ngày 31/03/2014 (VND)	Lãi / (lỗ) thực tế (VND)	Tăng/giảm so với giá ngày kết thúc khuyến nghị (%)	Tăng/giảm so với giá ngày 31/03/2014 (%)	Biến động VN-Index trong thời gian đầu tư (%)	Chiến thắng thị trường
<a href="#">CII</a>	12/07/2013	MUA	17.000 - 19.000	<b>18.000</b>	2 tháng	23.000 - 24.000	16.500	12/09/2013	17.400		-600	<b>-3%</b>		-3,7%	👍
<a href="#">OGC</a>	02/08/2013	MUA	9.200 - 9.600	<b>9.400</b>	2 tháng	12.500 - 13.500	8.500-9.000	02/10/2013	10.300		900	<b>10%</b>		-0,1%	👍
<a href="#">PVT</a>	15/08/2013	MUA	5.800 - 6.000	<b>5.900</b>	2 tháng	10.000	<5.400	15/10/2013	9.200		3.300	<b>56%</b>		-2,5%	👍
<a href="#">DPR</a>	27/08/2013	MUA	43.000 - 45.000	<b>44.000</b>	2 tháng	55.000 - 60.000	39.000-40.000	27/10/2013	48.500		4.500	<b>10%</b>		3,1%	👍
<a href="#">BVH</a>	09/09/2013	MUA	34.000 - 36.000	<b>35.000</b>	3 tháng	53.000 - 55.000	<32.000	09/12/2013	40.500		5.500	<b>16%</b>		7,5%	👍
<a href="#">GMD</a>	16/09/2013	MUA	22.000 - 24.000	<b>23.000</b>	3-6 tháng	44.000	<21.000	16/12/2013	32.800		9.800	<b>43%</b>		6,3%	👍
<a href="#">TCM</a>	03/09/2013	MUA	14.500	<b>14.500</b>	6 tháng	17.600		03/03/2014	26.500		14.100	<b>83%</b>		21,4%	👍
<a href="#">PAC</a>	30/09/2013	MUA	17.000 - 18.000	<b>17.500</b>	3 tháng	22.000 - 28.000	<14.000	30/12/2013	19.100		1.600	<b>9%</b>		2,6%	👍
<a href="#">BMC</a>	07/10/2013	MUA	43.000 - 46.000	<b>44.500</b>	2 tháng	55.000	38.000	07/12/2013	42.500		-2.000	<b>-4%</b>		1,0%	👎
<a href="#">PPC</a>	28/10/2013	MUA	20.300 - 20.700	<b>20.500</b>	3-6 tháng	30.000 - 35.000	<18.000	28/01/2014	26.200		5.700	<b>28%</b>		12,1%	👍





**Danh mục cổ phiếu MSBS khuyến nghị**

Mã CP	Ngày phát hành báo cáo	Loại hình khuyến nghị	Giá khuyến nghị (VND)	Giá khuyến nghị TB (VND)	Thời gian đầu tư	Giá mục tiêu (VND)	Giá cắt lỗ (VND)	Ngày kết thúc khuyến nghị	Giá ngày kết thúc khuyến nghị (VND)	Giá cập nhật ngày 31/03/2014 (VND)	Lãi / (lỗ) thực tế (VND)	Tăng/giảm so với giá ngày kết thúc khuyến nghị (%)	Tăng/giảm so với giá ngày 31/03/2014 (%)	Biến động VN-Index trong thời gian đầu tư (%)	Chiến thắng thị trường
<a href="#">PGD</a>	11/11/2013	MUA	31.000 - 32.000	<b>31.500</b>	2 tháng	37.000 - 39.000	<29.000	11/01/2014	39.600		8.100	<b>26%</b>		11,1%	
<a href="#">PET</a>	18/11/2013	MUA	20.000 - 21.500	<b>20.800</b>	3 tháng	28.000 - 32.000	<18.000	18/02/2014	20.900		100	<b>0%</b>		13,4%	
<a href="#">MSN</a>	26/11/2013	MUA	79.000 - 82.000	<b>80.500</b>	3 tháng	93.000 - 98.000	<76.000	26/02/2014	96.500		16.000	<b>20%</b>		15,8%	
<a href="#">FCN</a>	03/12/2013	MUA	17.500 - 18.500	<b>18.000</b>	3 tháng	22.000 - 26.000	<16.000	03/03/2014	27.500		9.500	<b>53%</b>		11,4%	
<a href="#">CNG</a>	19/12/2013	MUA	31.500 - 32.500	<b>32.000</b>	3 tháng	40.000 - 44.000	<29.000	19/03/2014	46.000		14.000	<b>44%</b>		12,6%	
<a href="#">PVT</a>	24/12/2013	MUA	11.500 - 12.500	<b>12.000</b>	4 tháng	14.000 - 16.000	<10.000	24/04/2014	N/A	15.900	3.900		<b>33%</b>	17,0%	
<a href="#">CSM</a>	02/01/2014	MUA	35.500 - 36.500	<b>36.000</b>	3 tháng	40.000 - 46.000	<32.000	02/04/2014	N/A	42.400	6.400		<b>18%</b>	17,3%	
<a href="#">PAC</a>	07/01/2014	MUA	19.000 - 20.000	<b>19.500</b>	3 tháng	24.000 - 28.000	<18.000	07/04/2014	N/A	23.200	3.700		<b>19%</b>	16,0%	
<a href="#">AAA</a>	14/01/2014	MUA	18.000 - 19.400	<b>18.700</b>	3 tháng	22.000 - 32.000	<17.000	14/04/2014	N/A	23.800	5.100		<b>27%</b>	13,3%	
<a href="#">DCL</a>	23/01/2014	MUA	26.000 - 27.000	<b>26.500</b>	3 tháng	35.000 - 43.000	<24.000	23/04/2014	N/A	30.000	3.500		<b>13%</b>	6,9%	
<a href="#">GSP</a>	12/02/2014	MUA	13.000 - 13.500	<b>13.500</b>	3 tháng	18.000 - 20.000	<12.000	12/05/2014	N/A	14.000	500		<b>4%</b>	4,8%	
<a href="#">VCB</a>	24/02/2014	MUA	28.500 - 29.300	<b>28.900</b>	3 tháng	34.000 - 39.000	<27.000	24/05/2014	N/A	30.800	1.900		<b>7%</b>	2,6%	
<a href="#">HLD</a>	10/03/2014	MUA	21.500 - 22.500	<b>22.000</b>	3 tháng	26.000 - 30.000	<20.000	10/06/2014	N/A	21.600	-400		<b>-2%</b>	1,4%	
<a href="#">DIC</a>	19/03/2014	MUA	9.700 - 9.900	<b>9.800</b>	3 tháng	14.000 - 16.000	<7.000	19/06/2014	N/A	10.500	700		<b>7%</b>	-2,3%	
<a href="#">DIG</a>	24/03/2014	MUA	18.500 - 19.000	<b>18.800</b>	6 tháng	30.000 - 36.000	<16.000	24/09/2014	N/A	18.100	Chưa đủ thời gian đánh giá				
<a href="#">HPG</a>	31/03/2014	MUA	52.000 - 54.000	<b>53.000</b>	2 tháng	65.000 - 70.000	<50.000	31/05/2014	N/A	53.000	Chưa đủ thời gian đánh giá				
<b>Lãi/lỗ danh mục khuyến nghị MSBS (%/năm)</b>													<b>97%</b>		

